

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 138/2020/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Kinh**

Bà Đào Phương Mai

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phan Lan Hương** - Thư ký
Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: **Bà Trần Thùy Linh,**
Kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:132/2020/HSST ngày 20/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn L** - Giới tính: Nam - Sinh năm: 1968; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: số 34 ngõ 71 HBT, phường CN, HK, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 8/10; Họ tên cha: Nguyễn Hữu D – sinh năm: 1940; Họ tên mẹ: Lưu Thị L - đã chết; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Thúy H – sinh năm :1974; Có 03 con, lớn sinh năm: 1991, nhỏ sinh năm: 2012; TATS: 04 tiền sự, 02 tiền án; *Tiền sự:* Từ năm 1999 đến năm 2006 có 04 tiền sự đưa vào cơ sở giáo dục, đưa vào cơ sở chữa bệnh. *Ngoài thời hiệu; Tiền án:* 02 tiền án: Ngày 30/7/2009, Tòa án ND quận Đống Đa xử 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2009 (AS: 382/HSST). Xác minh thi hành án, đã đóng án phí theo biên lai số 203103 ngày 26/11/2009. *Đã được xóa án tích.* Ngày 20/8/2013, Tòa án ND quận Hai Bà Trưng xử 60 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2013 (AS: 337/HSST). Xác minh thi hành án, đã đóng án phí theo biên lai số 2353 ngày 01/9/2013. Ra trại ngày 21/01/2017. *Đã được xóa án tích.* Tạm giữ:

26/3/2020 - Tạm giam: 04/4/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn V A** - Giới tính: Nam - Sinh năm: 1977; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT: số 71 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội; Chỗ ở: số 5 hẻm 6 ngách 35 ngõ 76 AD, phường TL, quận TH, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 8/12; Họ tên cha: Nguyễn Thái V – sinh năm: 1947; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H – đã chết; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị T – đã ly hôn; Có 01 con sinh năm: 2002; TATS: 01 tiền sự, 01 tiền án: *Tiền sự*: Năm 2004, Ủy ban ND quận Tây Hồ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 04 Ba Vì, Hà Nội. *Ngoài thời hiệu; Tiền án*: - Ngày 09/11/2007, Tòa án ND huyện Gia Lâm xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2007 (AS: 219/HSST). Xác minh thi hành án, đã đóng án phí theo biên lai số 21294 ngày 09/11/2007; *Đã được xóa án tích*; Tạm giữ: 26/3/2020 - Tạm giam: 04/4/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Đức Q** - Giới tính: Nam - Sinh năm: 1991; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT: số 73, phố HB, phường HB, quận HK, Hà Nội; Chỗ ở: số 2 HT, phường TT, quận BD, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Đức B - sinh năm: 1962; Họ tên mẹ: Nguyễn Thu Diệu H - sinh năm: 1971; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Hoàng Ý Nhi – sinh năm: 1992; Có 02 con, lớn sinh năm: 2011, nhỏ sinh năm: 2016; TATS: Không; Tạm giữ: 26/3/2020 - Hủy bỏ biện pháp tạm giữ: 03/4/2020; Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/3/2020, tổ công tác Công an phường Cửa Nam phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Hoàn Kiếm làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Đức Q đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, BKS : 29C1 - 171.33 tại trước cửa số 128 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Q tự nguyện lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy “đá” vừa mua của Nguyễn Tuấn L tại số 34/71 phố HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội với giá

400.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Q cùng tang vật về trụ sở Công an phường Cửa Nam để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Đức Q : 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng hồng, sim số: 0833739389, số imei : 353800087019481 và 01 xe máy Honda Wave màu vàng đen bạc, BKS : 29C1 – 171.33, số khung : RLHHC1200BY397419, số máy : HC12E-3197273.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 25/3/2020, tổ công tác an phường Cửa Nam tiếp tục tuần tra địa bàn phát hiện Nguyễn V A đang điều khiển xe máy Honda PS màu ghi, BKS : 29X4 – 9515 tại trước cửa số 128 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, V A tự nguyện lấy trong cốp xe máy ra 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh bên trong có 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy “đá” vừa mua của Nguyễn Tuấn L tại số 34/71 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội với giá 400.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác đã đưa V A cùng tang vật về trụ sở Công an phường Cửa Nam để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Nguyễn V A: 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ đen, sim số : 0386511977, số imei : 356695086886428 và 01 xe máy Honda PS màu xám, BKS : 29X4 – 9515, số khung : ZDCJF17A06F003027, số máy : JF14E6002387.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã cho Nguyễn Đức Q, Nguyễn V A nhận dạng Nguyễn Tuấn L qua ảnh, Q và V A nhận ra Nguyễn Tuấn L chính là người bán ma túy cho Q và V A vào ngày 25/3/2020.

Xác minh tại số 34/71 HBT, quận HK, Hà Nội xác định tại địa chỉ trên có Nguyễn Tuấn L (sinh năm : 1968) đang ở cùng bố, mẹ, vợ và con.

Tiến hành khám xét nhà số 34/71 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội phát hiện thu giữ trong tủ đựng đồ hai cánh màu vàng nâu tại tầng 1 có 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long kích thước khoảng 08x09x02 cm bên trong có 02 túi nilông kích thước 1,5x1,5 cm chứa tinh thể màu trắng ; 07 túi nilông kích thước khoảng 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng L khai là ma túy của L và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart, sim số: 0856468886.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Tuấn L : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu ghi, sim số : 0963976430, số imei 1 : 355776104111139, số imei 2 : 355776101611138 và 800.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

Tại Bản Kết luận giám định số 2540 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Nguyễn Đức Q là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,323 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 2539 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh) thu giữ của Nguyễn V A là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,405 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 2547 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilông thu giữ khi khám xét khẩn cấp của Nguyễn Tuấn L đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,838 gam.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Đức Q** khai nhận: khoảng 18 giờ 10 phút ngày 25/3/2020, Q một mình điều khiển xe máy Honda Wave màu vàng đen bạc, BKS : 29C1 - 171.33 đến nhà Nguyễn Tuấn L tại số 34/71 HBT để mua ma túy “đá” về để sử dụng. Tại trước cửa nhà, Q gặp và hỏi mua của L 400.000 đồng ma túy “đá”. L cầm tiền rồi lấy từ trong hộp sắt ra 01 gói nilông màu trắng kích thước khoảng 1,5x2cm bên trong chứa ma túy “đá” đưa cho Q. Sau khi mua được ma túy, Q cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe máy đi về. Khi đi đến trước cửa số 128 HBT, quận HK, Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, Q còn khai, trước khi bị bắt Q đã 02 lần mua ma túy của Nguyễn Tuấn L (Q không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần mua 01 gói ma túy “đá” với giá 400.000 đồng, đã sử dụng hết số ma túy trên. Chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu trắng hồng, Q dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè.

Nguyễn V A khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/3/2020, V A dùng số điện thoại 0386511977 gọi điện vào số 0963976430 của Nguyễn Tuấn L hỏi mua ma túy “đá” về để sử dụng, L đồng ý. Đến khoảng 19 giờ, V A một mình điều khiển xe máy Honda PS màu xám BKS : 29X4 – 9515 đến nhà Nguyễn Tuấn L tại nhà số 34/71 HBT. Khi đi đến đầu ngõ 71 HBT, V A dựng xe máy ở đầu ngõ rồi đi bộ đến trước cửa nhà số 34/71 HBT gặp và mua của L 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa ma túy “đá” với giá 400.000 đồng. Mua xong, V A cất gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh rồi cất vào trong cốp xe máy và đi về nhà. Khi đi đến trước cửa số 128 HBT thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, V A còn khai trong khoảng 01 tháng trước khi bị bắt, V A đã 05 lần mua ma túy của L, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng tiền ma túy “đá” (không nhớ thời gian cụ thể) và đã sử dụng hết số ma túy trên. 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ đen, V A sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với L.

Nguyễn Tuấn L khai nhận: Ngày 19/3/2020, L đi một mình đến ngã ba TN – VTS, phường TN, quận HBT, Hà Nội gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 1.100.000 đồng ma túy “đá”, mục đích bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà và chia ra 11 túi nilông nhỏ để bán. Ngày 25/3/2020, L đã bán cho Nguyễn Đức Q và Nguyễn V A mỗi người 01 gói ma túy “đá” với giá 400.000 đồng/túi. Còn lại 09 túi ma túy Long cất trong hộp sắt tại tủ tầng 1 mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị công an phát hiện, thu giữ khi khám xét khẩn cấp như trên. Ngoài 02 lần bán ma túy cho Q và V A, Long không bán ma túy lần nào khác. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, L sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu ghi L dùng để liên lạc mua bán ma túy với V A ; số tiền 800.000 đồng thu giữ là tiền L bán ma túy cho Q và V A vào ngày 25/3/2020. Cơ quan CSĐT – Công an quận HK đã tiến hành cho Q, V A đối chất với L tuy nhiên các bị cáo đều từ chối đối chất.

Tiến hành thu giữ điện tín thư tín các số điện thoại liên quan xác định khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/3/2020, số thuê bao 0386511977 gọi điện vào số thuê bao 0963976430, phù hợp với lời khai của V A và L. Ngoài ra không phát sinh cuộc gọi nào khác giữa hai số thuê bao trên.

Về chiếc xe máy Honda Wave màu vàng đen bạc, BKS : 29C1 – 171.33, số khung : RLHHC1200BY397419, số máy : HC12E-3197273 thu giữ của Nguyễn Đức Q, Q khai mượn xe máy của mẹ đẻ là chị Nguyễn Thu Diệu H (sinh năm : 1971; ĐKHKT : số 73 HB, phường HB, quận HK, Hà Nội). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên của chị Hằng, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Xét chị H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Q nên ngày 18/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H xe máy. Chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với chiếc xe máy Honda PS màu xám, BKS : 29X4 – 9515, số khung : ZDCJF17A06F003027, số máy : JF14E6002387 thu giữ của Nguyễn V A, V A khai mượn xe máy của em trai là anh Nguyễn Anh T (sinh năm : 1979; ĐKHKT : số 5 ngõ 120 AD, phường YP, quận TH, Hà Nội). Quá trình điều tra xác định đứng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thu T (sinh năm : 1985 ; ĐKHKT : số 3D NVT, phường CĐ, quận HK, Hà Nội), xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Tháng 5/2015, chị T đã bán xe cho anh T với giá 10.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Xét anh T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của V A nên

ngày 18/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T xe máy. Anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Về đối tượng bán ma túy cho L, do L khai không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh, làm rõ, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 127/CT-VKS ngày 16/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Nguyễn Tuấn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn V A, Nguyễn Đức Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Tuấn L, Nguyễn Đức Q và Nguyễn V A như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo L; điểm c khoản 1 Điều 249 đối với bị cáo V A và bị cáo Q, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo L mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù giam; xử phạt bị cáo V A mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù giam, bị cáo Q mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù giam. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo, tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long, 02 sim điện thoại. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ đen, số imei : 356695086886428 thu giữ của bị cáo V A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu ghi, số imei 1 : 355776104111139, số imei 2 : 355776101611138 thu giữ của bị cáo L đều đã qua sử dụng do có liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 800.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) là tiền L bán ma túy cho Q và V A. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng hồng, sim số: 0833739389, số imei : 353800087019481 ; Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart, sim số: 0856468886. Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của các bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 25/3/2020, tại trước cửa số 34/71 HBT, phường CN, quận HK, Hà Nội, Nguyễn Tuấn L đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cụ thể :

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 25/3/2020, Nguyễn Tuấn L đã bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,323 gam cho Nguyễn Đức Q với giá 400.000 đồng, mục đích Q để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L tiếp tục bán 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,405 gam cho Nguyễn V A với giá 400.000 đồng, mục đích V A để sử dụng. Khám xét nơi ở của L còn thu giữ 2,838 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Tuấn L bán trái phép là 3,566 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của các bị cáo: Bị cáo L và bị cáo V A đều có tiền án đã được xóa án tích và tiền sự hết thời hiệu, bị cáo Q phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Xét thấy các bị cáo đều có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Riêng đối với bị cáo L có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu D được Hội đồng Nhà

nước nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,323 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,033 gam, còn lại 0,29 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Đức Q, người chứng kiến Nguyễn Ngọc T, cán bộ Phạm Quang A và giám định viên Trần Ngọc C.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh bên trong có 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,405 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,084 gam, còn lại 0,321 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn V A, người chứng kiến Vương Toàn A, cán bộ Nguyễn Anh T và giám định viên Trần Ngọc C.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long kích thước khoảng 08x09x02 cm bên trong có 02 túi nilông kích thước 1,5x1,5 cm chứa tinh thể màu trắng và 07 túi nilông kích thước khoảng 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 2,838 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,298 gam, còn lại 0,540 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Tuấn L, người chứng kiến Phan Văn T, Nguyễn Thị Thúy H, Điều tra viên Bùi Bá V và giám định viên Trần Ngọc Ch.

- Tịch thu tiêu hủy: sim số : 0386511977, sim số : 0963976430.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ đen, số imei : 356695086886428 thu giữ của bị cáo V A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu ghi, số imei 1 : 355776104111139, số imei 2 : 355776101611138 thu giữ của bị cáo L đều đã qua sử dụng, không rõ chất lượng do có liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số

tiền 800.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) là tiền L bán ma túy cho Q và V A. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng hồng, sim số: 0833739389, số imei : 353800087019481 và bị cáo L 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart, sim số: 0856468886 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng;

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với đối tượng mua ma túy do L không biết nhân thân, lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tuấn L** phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Nguyễn V A**, bị cáo **Nguyễn Đức Q** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 249 đối với bị cáo Q, bị cáo V A; điểm b, khoản 2, Điều 251 đối với bị cáo L; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: **Nguyễn Tuấn L 07 (bảy) năm** tù giam về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” . Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2020.

Xử phạt: **Nguyễn V A 18 (mười tám) tháng** tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2020.

Xử phạt: **Nguyễn Đức Q 12 (mười hai) tháng** tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ tính từ ngày 26/3/2020 đến ngày 03/4/2020. Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo Q cho đến khi có quyết định thi hành án.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo L, V A 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, trọng

lượng 0,323 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,033 gam, còn lại 0,29 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Đức Q, người chứng kiến Nguyễn Ngọc T, cán bộ Phạm Quang A và giám định viên Trần Ngọc Ch.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh bên trong có 01 túi nilông kích thước 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,405 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,084 gam, còn lại 0,321 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn V A, người chứng kiến Vương Toàn A, cán bộ Nguyễn Anh T và giám định viên Trần Ngọc Ch.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long kích thước khoảng 08x09x02 cm bên trong có 02 túi nilông kích thước 1,5x1,5 cm chứa tinh thể màu trắng và 07 túi nilông kích thước khoảng 1,5x2 cm chứa tinh thể màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 2,838 gam (PC 09 - Công an TPHN đã trích lấy mẫu để giám định 0,298 gam, còn lại 0,540 gam). Tại các mép niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Tuấn L, người chứng kiến Phan Văn T, Nguyễn Thị Thúy H, Điều tra viên Bùi Bá V và giám định viên Trần Ngọc Ch.

- Tịch thu tiêu hủy: sim số : 0386511977, sim số : 0963976430.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ đun thu giữ của bị cáo V A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu ghi thu giữ của bị cáo L đều đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo L tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/8/2020.

+ Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng hồng, sim số: 0833739389 và bị cáo L 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart, sim số: 0856468886 đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 07/8/2020 giữa Công an quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Tuấn L, Nguyễn V A, Nguyễn Đức Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hồng Hạnh